ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:2966 /BC-UBND	*Yên Hòa, ngày 04 tháng11 năm 2026*

BÁO CÁO
Rà soát, đề xuất các mô hình du lịch sáng tạo trên địa bàn xã Yên Hòa

Kính gửi: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Công văn số 3793/SVHTTDL-QLDL ngày 31/10/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Tĩnh về việc rà soát, đề xuất các mô hình du lịch sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. RÀ SOÁT NGUỒN LỰC, TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SÁNG TẠO

1. Tiềm năng về cảnh quan thiên nhiên, vị trí địa lý

Xã Yên Hòa được hình thành trên cơ sở sáp nhập xã Yên Hòa và xã Cẩm Dương, có diện tích tự nhiên khoảng 38,27 km², dân số khoảng 13.645 người. Xã nằm trên tuyến quốc lộ ven biển Thạch Khê - Vũng Áng, có lợi thế về cảnh quan biển, đồng bằng, vùng sản xuất nông nghiệp và khả năng kết nối với các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Địa bàn xã có không gian cảnh quan đặc trưng của vùng nông thôn ven biển Hà Tĩnh, với bãi biển, vùng đồng bằng, cánh đồng sản xuất nông nghiệp, khu dân cư nông thôn và đời sống sinh hoạt gắn với nghề biển. Đây là những điều kiện thuận lợi để nghiên cứu phát triển các loại hình du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và du lịch sinh thái.

Đặc biệt, xã nằm gần Khu du lịch biển Thiên Cầm, tạo điều kiện thuận lợi để kết nối, hình thành các tuyến tham quan, trải nghiệm bổ trợ cho sản phẩm du lịch biển, góp phần kéo dài thời gian lưu trú và đa dạng hóa hoạt động của du khách.

2. Tiềm năng về văn hóa, di tích lịch sử và nghệ thuật truyền thống

Yên Hòa là vùng đất có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời, trên địa bàn có nhiều di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng cấp tỉnh và các địa điểm sinh hoạt tín ngưỡng, tâm linh của cộng đồng dân cư, tiêu biểu như: Chùa Pháp Hải, Đền Sò, Đền thờ Phạm Lê Đức, Đền Bà Chúa, Nhà thờ Trần Đắc Ngữ, Nhà thờ Trần Đắc Hiền và một số di tích, địa điểm văn hóa khác.

Các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, lễ hội truyền thống như Đại lễ Phật đản, lễ Kỳ Phúc Lục Ngoạt, các hoạt động cầu an, tưởng niệm và sinh hoạt văn hóa cộng đồng vẫn được người dân duy trì. Đây là nguồn tài nguyên có giá trị để

nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch tâm linh, tìm hiểu lịch sử và trải nghiệm đời sống văn hóa địa phương.

Bên cạnh đó, các loại hình nghệ thuật dân gian, dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh và phong trào văn nghệ quần chúng tại các thôn có thể được khai thác thông qua các chương trình giao lưu, biểu diễn phục vụ khách du lịch, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.

3. Tiềm năng về nông nghiệp, thủy sản, sản phẩm đặc trưng và ẩm thực

Hoạt động sản xuất trên địa bàn xã chủ yếu gắn với nông nghiệp, nuôi trồng, khai thác thủy sản và các ngành nghề dịch vụ nông thôn. Nhiều hộ dân có hoạt động sản xuất, kinh doanh nông sản, hải sản, chế biến thực phẩm và các sản phẩm phục vụ đời sống dân sinh.

Đây là nguồn lực có thể khai thác để xây dựng các hoạt động trải nghiệm như: tham quan đồng ruộng, tìm hiểu quy trình sản xuất nông nghiệp; trải nghiệm thu hoạch nông sản theo mùa vụ; tìm hiểu hoạt động nuôi trồng, khai thác thủy sản; chế biến các món ăn truyền thống từ nguồn nguyên liệu địa phương.

Ẩm thực vùng ven biển với các món ăn chế biến từ hải sản tươi sống, các món ăn truyền thống của địa phương và sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng xây dựng thành sản phẩm trải nghiệm ẩm thực, giới thiệu văn hóa ẩm thực Yên Hòa đến du khách.

Đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp, thủy sản và sản phẩm đặc trưng của địa phương, cần tiếp tục rà soát, lựa chọn những sản phẩm có chất lượng, nguồn gốc rõ ràng, khả năng cung ứng ổn định để kết hợp giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ trong các hoạt động du lịch.

4. Đánh giá chung về nguồn lực

Qua rà soát, xã Yên Hòa có tiềm năng phát triển du lịch sáng tạo trên cơ sở kết hợp các giá trị văn hóa truyền thống, di tích lịch sử, cảnh quan biển, đồng bằng, hoạt động sản xuất nông nghiệp, thủy sản và đời sống cộng đồng.

Tuy nhiên, các tiềm năng trên hiện chủ yếu đang tồn tại dưới dạng tài nguyên, hoạt động sản xuất và sinh hoạt văn hóa của người dân; chưa được tổ chức thành các sản phẩm du lịch sáng tạo có tính liên kết, có chương trình trải nghiệm và dịch vụ phục vụ du khách thường xuyên.

II. ĐỀ XUẤT CÁC MÔ HÌNH, HOẠT ĐỘNG DU LỊCH SÁNG TẠO

1. Mô hình du lịch biển trải nghiệm văn hóa, lịch sử và tâm linh gắn với trải nghiệm ẩm thực và sản phẩm đặc trưng địa phương.

Nội dung: Xây dựng tuyến tham quan, tìm hiểu các bãi biển, di tích lịch sử - văn hóa, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; giới thiệu lịch sử hình thành, giá trị văn hóa, kiến trúc và các phong tục, tập quán truyền thống của địa phương. Khai thác các món ăn truyền thống, hải sản, nông sản và sản phẩm đặc trưng của địa phương để xây dựng hoạt động trải nghiệm ẩm thực.

Hoạt động sáng tạo: Tổ chức hoạt động thuyết minh di tích; giao lưu với người cao tuổi, người am hiểu lịch sử địa phương; giới thiệu các nghi lễ, lễ hội truyền thống phù hợp; tổ chức trải nghiệm tìm hiểu văn hóa địa phương gắn với trưng bày, giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP như nước mắm Hoa **Tùng, rượu** sim Thanh Bảo; giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp như gà trên cát và các sản phẩm thủy sản.

Địa điểm dự kiến: Chùa Pháp Hải, Đền Sò, Đền thờ Phạm Lê Đức, Đền Bà Chúa và các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn; các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại các bãi biển và khu vực có điều kiện tổ chức giới thiệu sản phẩm, sinh hoạt cộng đồng.

Đối tượng khách: Khách du lịch văn hóa, tâm linh; khách du lịch nghỉ dưỡng tại khu vực Thiên Cầm; khách du lịch gia đình; học sinh, sinh viên; các đoàn tham quan, nghiên cứu lịch sử, văn hóa và khách có nhu cầu trải nghiệm văn hóa ẩm thực.

Việc tổ chức các hoạt động phải bảo đảm tôn trọng tính chất tôn nghiêm của di tích, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; không thương mại hóa các hoạt động tín ngưỡng, lễ hội.

III. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN TRIỂN KHAI, KHÓ KHĂN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Điều kiện triển khai

a) Về địa điểm

Các mô hình có thể nghiên cứu triển khai tại các khu vực có cảnh quan tự nhiên, vùng sản xuất nông nghiệp, khu dân cư nông thôn, các di tích lịch sử - văn hóa và những địa điểm công cộng phù hợp trên địa bàn xã. Ưu tiên lựa chọn địa điểm có điều kiện giao thông thuận lợi, cảnh quan đẹp, bảo đảm vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và có khả năng kết nối với các điểm du lịch lân cận, nhất là Khu du lịch biển Thiên Cầm.

b) Về chủ thể tham gia

UBND xã: Chỉ đạo, định hướng, phối hợp quản lý và hỗ trợ triển khai các hoạt động.

Phòng Văn hóa - Xã hội: Tham mưu công tác quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch; thực hiện thông tin, tuyên truyền và quảng bá.

Các thôn, ban quản lý di tích: Phối hợp bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã: Tham gia cung cấp dịch vụ, tổ chức trải nghiệm, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm địa phương.

Các tổ chức đoàn thể, câu lạc bộ văn nghệ, nghệ nhân và người am hiểu văn hóa địa phương: Tham gia tổ chức các hoạt động giao lưu, biểu diễn và giới thiệu bản sắc văn hóa.

c) Về đối tượng khách và khả năng kết nối

Đối tượng hướng đến gồm khách du lịch nghỉ dưỡng biển, khách tham quan di tích, khách du lịch gia đình, học sinh, sinh viên và các đoàn trải nghiệm, nghiên cứu văn hóa.

Các mô hình có khả năng kết nối với Khu du lịch biển Thiên Cầm và các điểm đến văn hóa, lịch sử trên địa bàn xã, từng bước hình thành các chương trình tham quan kết hợp giữa du lịch biển, du lịch văn hóa, du lịch nông nghiệp và trải nghiệm đời sống cộng đồng.

2. Khó khăn, vướng mắc

Du lịch trên địa bàn xã chưa phát triển thành sản phẩm chuyên nghiệp; các hoạt động trải nghiệm, dịch vụ phục vụ khách du lịch còn hạn chế. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch, các điểm dừng chân, khu vực giới thiệu sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ khách chưa được đầu tư đồng bộ. Chưa hình thành được các tổ chức, hộ kinh doanh hoặc hợp tác xã chuyên hoạt động trong lĩnh vực du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm. Nguồn nhân lực phục vụ du lịch còn thiếu; kỹ năng đón tiếp, hướng dẫn, thuyết minh và quảng bá du lịch của người dân chưa đáp ứng yêu cầu. Việc liên kết giữa các điểm di tích, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các điểm du lịch lân cận chưa được tổ chức thường xuyên. Nguồn kinh phí đầu tư, bảo tồn, tôn tạo di tích, xây dựng sản phẩm và ứng dụng công nghệ số trong quảng bá du lịch còn hạn chế.

3. Đề xuất, kiến nghị

Hỗ trợ khảo sát, đánh giá chuyên sâu tiềm năng, tài nguyên du lịch của xã.

Quan tâm bố trí nguồn lực hỗ trợ đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết yếu tại các điểm có tiềm năng phát triển du lịch.

Hỗ trợ công tác bảo tồn, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa; xây dựng nội dung thuyết minh, giới thiệu các giá trị lịch sử, văn hóa và lễ hội truyền thống của địa phương.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cộng đồng, kỹ năng đón tiếp, hướng dẫn, thuyết minh, chế biến ẩm thực và quảng bá sản phẩm du lịch cho cán bộ, người dân, các hộ kinh doanh.

Hỗ trợ quảng bá, kết nối các mô hình du lịch của xã với Khu du lịch Thiên Cầm và các doanh nghiệp lữ hành, cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch trong và ngoài tỉnh nhằm hình thành các tuyến, chương trình trải nghiệm liên kết.

Trong thời gian tới, xã Yên Hòa định hướng phát triển du lịch theo hướng khai thác hợp lý các giá trị tài nguyên sẵn có, gắn phát triển du lịch với bảo tồn di sản văn hóa, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế nông nghiệp, thủy sản và nâng cao đời sống nhân dân. Trước mắt, ưu tiên nghiên cứu, lựa chọn các mô hình có tính khả thi như: du lịch trải nghiệm biển, du lịch văn hóa - tâm linh, trải nghiệm ẩm thực và giới thiệu sản phẩm đặc trưng của địa phương; đồng thời đẩy

mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác thông tin, quảng bá. Việc triển khai các mô hình sẽ được thực hiện theo lộ trình, phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng huy động nguồn lực và nhu cầu của thị trường; phát huy vai trò chủ thể của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, bảo đảm khai thác hiệu quả tài nguyên, giữ gìn bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường.

Trên đây là Báo cáo rà soát, đề xuất các mô hình du lịch sáng tạo trên địa bàn xã Yên Hòa./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàng